



## PHÚC ÂM HÓA TRONG CÁC MÔI TRƯỜNG - SỨ MỆNH CỦA PHONG TRÀO CURSILLO

*Nguồn: Trình bày bởi Đức Giám Mục Francisco Senra Coelho trình bày trong Đại Hội Cursillo Toàn Quốc lần thứ 27 tổ chức tại Đại Học Trinity Tổng Giáo Phận San Antonio - ngày 28 tháng 7 năm 2017.*

1. Chúng ta vừa nhận được trong tâm hồn và cuộc sống của chúng ta sự mô tả về cuộc thăm viếng bà thánh Elizabeth của Đức Mẹ. (Luca 1,39-56).

Con đường mà Đức Trinh Nữ Nazareth đã đi qua tại Ein Karem cũng giống như con đường mà Hòm Bia Giao Ước đã đi qua khi vua David mang Hòm Bia này từ vùng đất của Giuđa về Giêrusalem (2 Samuel 6, 2). Cũng như vậy, Chúa Giêsu đã đi đến Giêrusalem để hoàn thành ý muốn của Chúa Cha, trao ban mạng sống của Ngài để cứu rỗi nhân loại (Luca 9, 51). Như lời thánh Luca, Chúa Giêsu đã quyết định lên Giêrusalem như là "đầy tớ của Giavê", "Chiên Thiên Chúa đến để xóa tội trần gian".

Ba cuộc hành hương này đều theo cùng một con đường là trung thành theo ý của Chúa Cha: Hòm Bia Giao Ước, Đức Maria và Chúa Giêsu Kitô. Nếu nhìn kỹ hơn về ba hành trình này, chúng ta sẽ nhận ra rằng trong mỗi hành trình, chính Thiên Chúa đang hành trình trên con đường đến với nhân loại đang cần sự cứu rỗi. Trong Hòm Bia Giao Ước, có hai Bia đá ghi mười điều răn, Dấu hiệu của Giao Ước Thiên Chúa đã ký kết với Dân của Ngài, thông qua tôi tớ của Ngài là Môisê. Trong Đức Maria, "Hòm Bia của Giao Ước mới", Vị Cứu Tinh của cả thế giới đang hiện diện, như là câu trả lời cho những lời cầu khẩn của nhân loại xưa cũ, Người đã đến như Emmanuel, Thiên Chúa ở cùng chúng ta. Đức Trinh Nữ Nazareth, cưu mang "Nhân Loại mới," mang trong Mẹ một "Con Người Mới", một con người mang niềm vui của sự Cứu rỗi gần kề, mà Gioan, vị tiên tri cuối cùng của Cựu Ước và là người loan báo về Giao Ước Mới, đã nhảy lên mừng vui trong lòng mẹ mình.

Trên đường lên Giêrusalem, Chúa Giêsu, Con Thiên Chúa, đi một chuyến hành hương có tính định đoạt nhất cho Nhân loại. Trên đồi Canvê, một sự hy sinh trọn vẹn sẽ được hoàn thành để giải thoát tất cả mọi người và từng người. Với chiến thắng cuối cùng của sự sống trên sự chết, nhân loại sẽ bắt đầu trở thành Dân Vượt Qua, hạt giống của Nhân Loại mới.

Trong ba cuộc hành hương này, Thiên Chúa là "Tình yêu đầu tiên", Đấng quyết định gặp gỡ Nhân loại trong thực tại hiện hữu của họ, Thiên Chúa yêu Dân Ngài với tình yêu phu thê, tình yêu của Mục tử Tốt Lành với mỗi con chiên của Ngài, cho mỗi người và mỗi một khuôn mặt với câu chuyện cụ thể. Ở Ein Karem, cuộc gặp gỡ không phải là chung chung hay trừu tượng, nhưng là một sự hân hoan truyền giáo và phục vụ thiết thực: Đức Maria đến gặp bà Elizabeth, để mang "Tin mừng", "Niềm vui Phúc Âm" của Ngôi Lời Nhập Thể, và Mẹ ở lại với bà để phục vụ trong khiêm nhường và quảng đại. Chúa Giêsu đang trong cung lòng của Mẹ, và sự hiện diện của Ngài là lý do

khẳng định về niềm vui cho đến khi cung lòng của hai bà mẹ kề cận, và lý do trung thành của họ đối với sứ mệnh đã đưa đến kết quả cuối cùng của của Tình yêu, được kết hiệp bởi một Bài ca ngợi khen Thiên Chúa.

Với Đức Mẹ, động lực tuyệt vời của cuộc gặp gỡ này là sự mong muốn tự nhiên của Mẹ để truyền đạt sự kiện tuyệt vời mà Mẹ biết và đang sống, và để giúp đỡ, phục vụ những ai đang cần đến. Elizabeth, mang thai trong lúc tuổi đã già, là dấu chỉ của sự xác nhận đã được Gabriel, vị sứ thần từ trời loan tin. Theo cách đó, Elizabeth, trong kế hoạch của Thiên Chúa, cũng là một dấu hiệu cho Đức Maria khi viếng thăm và nhận ra ở nơi bà.

Ở Đức Maria, chúng ta đã gặp một Người thấu hiểu và hành động. Sự trung thành theo kế hoạch của Thiên Chúa và sự vâng phục của Mẹ đã được biến thành niềm vui và quyết định của Mẹ. Thực vậy, người theo Chúa và đầy tràn Thánh thần của Ngài luôn bước đi với một lòng hân hoan và tâm trí cởi mở, ngay cả trong những bước đường đầy mệt mỏi và căng thẳng.

Mầu nhiệm của việc thụ thai thiêng của Đức Maria biểu lộ sự cao cả trong cá nhân của Mẹ, sự cao cả này, nhờ vào Lòng Tin nơi sức mạnh và quyền năng của Lời Chúa, hoàn toàn sẵn sàng để phục vụ Thiên Chúa, để mang thai Con Thiên Chúa trong lòng tin và sự trinh khiết của Mẹ. Với Mẹ Maria, chúng ta học biết Lời Chúa thông ban sự sống và ân sủng như thế nào, Ngài kêu gọi và sinh phúc lợi, Ngài khai sinh và sáng tạo.

2. Trong bối cảnh của một người lắng nghe tiếng Chúa, Eduardo Bonnín đã tìm thấy bài diễn văn của Đức Piô XII cho các cha sở của Roma vào ngày 6 tháng hai năm 1940. Sự bận tâm của Đức Giám mục Rôma là phải đi đến những vùng ngoại vi của mọi giáo xứ trong giáo phận của Ngài để mang Chúa Kitô đến cho mọi người đã rửa tội nhưng không quan tâm hoặc thờ ơ với vẻ đẹp trong quà tặng của Thiên Chúa. Đức Piô XII đã dạy: "Bổn phận của cha sở là có một cái nhìn nhanh và khéo léo, một bức tranh rõ ràng và tỉ mỉ, chúng ta có thể nói là đo vẽ địa hình, từng con đường một, của những người trung thành và nổi bật trong cộng đồng của họ, những người mà họ có thể là những yếu tố thúc đẩy cho Công giáo Tiến Hành; và phía bên kia là những nhóm người đã xa rời cuộc sống Kitô hữu. Những người này cũng là những con chiên thuộc giáo xứ, những con chiên lạc, và các con cũng là những người chăn dắt họ, và có thể còn phải chăm sóc họ đặc biệt hơn. Là những người chăn chiên tốt, các con không thể bỏ qua công việc và nỗ lực tìm kiếm họ để mang họ về, cũng không thể ngại ngùng trước khi tất cả mọi người trong họ đã tìm về nhà, tìm lại cuộc sống và niềm vui được trở lại trong đoàn chiên của Chúa Giêsu Kitô"

Thông điệp đầu tiên này cho các linh mục vang vọng trong lòng Giáo Hội, trong tâm hồn của một người giáo dân: Eduardo Bonnín Aguiló, như chính ông nói với chúng ta: "Bản văn này đã gây cho tôi một hiệu ứng bất thường và đưa tôi đến một quyết tâm quan trọng nhất để bắt đầu đó là có thể dựa vào một "nghiên cứu chi tiết" của mọi tình huống như lời khuyên của Đức Giáo hoàng. Kết luận này dẫn tôi đến việc nghiên cứu về sự liên hệ của các cá nhân trong thế giới, trong thế giới của tôi, và trong nhà thờ nơi tôi đã biết và lui tới."

Đức Piô XII, trong bài thuyết giảng của Ngài mà chúng tôi đã giảng dạy, cho chúng ta thấy hai chiều kích của các vùng ngoại vi: chiều kích thời gian, địa lý, giáo khu (" từng con đường một", "các con chiên thuộc giáo xứ") và chiều kích cá nhân, quan hệ và hiện hữu ("người đã xa rời cuộc sống Kitô hữu" và đặc biệt là những người mà "các con là những người chăn dắt họ", "các con

không thể bỏ qua công việc” để “họ tìm về nhà, tìm lại cuộc sống và niềm vui được trở lại trong đoàn chiên của Chúa Giêsu Kitô. ) Nếu muốn tìm nguồn gốc sáng lập, chúng ta có thể nói rằng chúng ta đang đứng trước bài diễn thuyết đã làm nảy mầm hạt giống của Cursillo. Bài diễn thuyết này của Đức Giáo hoàng Piô XII chắc chắn đang hiện diện trong chúng ta. Eduardo Bonnín đã là người hiểu rõ hơn và đưa nó vào thực hành, và đã bắt đầu một công trình tuyệt vời của Thiên Chúa, các khóa hội học Kitô giáo." Và Thầy bảo cho anh biết: anh là Phêrô, nghĩa là Tảng Đá, trên tảng đá này, Thầy sẽ xây Hội Thánh của Thầy". Chính là bắt đầu với bài diễn thuyết này của Phêrô mà Eduardo đã thúc đẩy chúng ta, trong thời kỳ tiền Công đồng, đến một "Giáo hội di động", đi đến các ngoại vi của Giáo hội và của thế giới, cho một thực tại mới: người giáo dân, là Giáo hội trong thế giới.

Á thánh Phaolô VI, trong *Ultreya* thế giới lần thứ nhất ở Rôma vào ngày 28 tháng 5 năm 1966, trong diễn thuyết của Ngài, vào thời hậu công đồng, lại cho thấy những phương thức của Cursillo, khi nói rằng: "Nhiệm vụ thường xuyên của các giáo dân sẽ tiếp tục với việc đưa Kitô giáo vào trong cuộc sống qua sự gặp gỡ và tình bạn cá nhân với Thiên Chúa và hiệp thông với anh em" "... Các giáo dân phải dẫn thân, trong khả năng của họ, để tái tổ chức các cấu trúc và môi trường trong thế giới". Đức Thánh Cha của Công Đồng Vatican II đã đưa ra một câu hỏi và lời khẳng định đầy cổ vũ mà chúng tôi trích dẫn ở đây: "Với chúng ta là chính các con, các con có thử làm cho thế giới thấy vẻ đẹp của Giáo Hội như Chúa Kitô đã thấy, đã muốn và đã yêu Giáo Hội không?" Thời điểm hậu công đồng của các con hãy là một mùa xuân nở hoa Kitô làm cho cảnh quan của thế giới vui mừng, và một bình minh của những ánh sáng mới chiếu rọi con đường của các con, và của những người mà có thể ngay cả họ cũng không biết rằng họ đang đi ngang qua Thiên Chúa."

Trong văn bản này, Đức Phaolô VI còn gia tăng việc đưa học thuyết Kitô giáo vào đời sống thực sự, chạm đến con người, thông qua sự gặp gỡ và tình bạn cá nhân: xem xét lại các mối quan hệ với chính chúng ta, với Chúa Kitô và với những người khác. Ngài cũng chạm đến một thực tại trần thế: Ngài đặt chúng ta trước một phương pháp mới và nói thêm rằng chúng ta phải tổ chức lại các cấu trúc và môi trường của thế giới, và với một câu hỏi, Ngài đặt trách nhiệm này lên những người giáo dân mà qua chứng tá của họ “thế giới thấy vẻ đẹp của Giáo Hội như Chúa Kitô đã thấy, đã muốn và đã yêu Giáo Hội". Đối với Á thánh Phaolô VI, chính là mùa xuân này, bình minh này sẽ soi sáng cho những người còn đang lìa xa. Nó sẽ là "con đường của những người mà có thể ngay cả họ cũng không biết rằng họ đang đi ngang qua Thiên Chúa". Sau này, Đức Phaolô VI sẽ phải nói trong *Ultreya* thế giới lần thứ hai ở Mêxicô, ngày 21 tháng 5 năm 1970: "Các Cursillista của phong trào Cursillo, các con biết rất rõ rằng các con đã làm cho Chúa Kitô là bạn, là Thầy, và là Chúa của các con." Trên thực tế, cũng trong năm ấy, Đức Phaolô VI đã nhớ đến mối quan hệ cá nhân giữa người cursillista và Chúa Kitô: "Các con biết rất rõ rằng các con đã làm cho Chúa Kitô là bạn của các con." Chính là bởi tình bạn mà chúng ta loan báo Tin Mừng; Việc Phúc Âm hóa trong Cursillo là kết bạn và làm cho họ thành bạn của Chúa Kitô. Đức Thánh Cha kết luận: "... Đây là nhiệm vụ các con phải thực hiện từ tình bạn của các con với Chúa Giêsu."

Thánh Gioan Phaolô II trong *Ultreya* Quốc gia Ý, tại Roma, vào ngày 20 tháng 5 năm 1985, nhắc nhở các Cursillista về hiến chương cơ bản của Phúc Âm hóa – tông huấn Loan Báo Tin Mừng (*Evangelii Nuntiandi*) của Đức Phaolô VI: "Phúc âm hóa có nghĩa là đưa Tin Mừng vào mọi tầng lớp xã hội của nhân loại, ... Nhưng sẽ không có một nhân loại mới nếu trước hết không có những con người mới được đổi mới qua Bí Tích Rửa Tội và qua những đời sống dựa theo Phúc Âm. Mục đích của việc Phúc âm hóa chính xác là sự thay đổi nội tâm này." Từ lời trích dẫn này, Đức Gioan

Phaolô II đã chỉ rõ cho các cursillista thấy phạm vi hoạt động của họ: "nhân loại này, được miêu tả trong Tin Mừng, đã từng ngày tự biểu lộ mình ra trong con khát tông đồ của các con: ở đây chính là những người sống xa sự thật và ân sủng, ... họ là những người thao thức và dễ dao động, những người mà với nhiệt thành, đang tìm kiếm ý nghĩa cho sự tồn tại và nền tảng của cả vũ trụ ...". Ngài cũng cổ vũ: "Cha khuyến khích các con hãy cố gắng hết sức để luôn luôn đi" xa hơn nữa "- Ultreya -, như những đày tớ thực sự của Tin Mừng, cho Con Người, cho toàn thể Con người."

Thánh Gioan Phaolô II đặt chúng ta trước sự thật cụ thể của Con người, một con người và sự thay đổi nội tâm như là mục đích cuối cùng của việc Phúc Âm hóa, và Ngài chỉ ra các kế hoạch tông đồ của chúng ta cho "những người sống xa sự thật và ân sủng", những người với nhiệt thành, đang tìm kiếm ý nghĩa cho sự tồn tại". Giá trị của con người, về sự tồn tại của nó, được nâng cao lên đến mức siêu việt, đó là mục đích của việc rao giảng Tin Mừng, và cũng là của Phong trào Cursillo chúng ta.

Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI cũng đã cổ vũ chúng ta trong thông điệp của Ngài nhân dịp kỷ niệm 50 năm của Cursillo tại Bồ Đào Nha: "Phong trào Cursillo làm thấm nhuần một chứng từ liên tục về sự kiện Chúa Giêsu Kitô, trong sự viên mãn của nhân tính và thiên tính của Ngài, là Đấng Cứu Độ và là Đầu của Giáo Hội và của mọi Tạo Vật." Chính Chúa Giêsu đã trở thành Đất và nâng Con Người lên trời trong sự viên mãn của con cái Thiên Chúa, được cứu chuộc bằng Lời của Chúa Cha. Để tỏ ra, bằng chứng tá, ơn gọi này và tước vị này trong cuộc sống của chúng ta và trong những người khác, là lời kêu gọi mà Đức Bênêđictô XVI đã để lại cho chúng ta.

Trong Ultreya Châu Âu tại Rôma vào năm 2015, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã nhắc nhở chúng ta về ba khía cạnh của sứ mệnh của chúng ta: 1) "Phương pháp loan báo Tin Mừng của Cursillo được sinh ra chính xác từ khát vọng nồng nhiệt của tình bạn với Thiên Chúa, từ đó nảy sinh tình bạn với anh em"; 2) "Cần phải ra đi, không mệt mỏi, để tìm kiếm những người đang lìa xa!"; 3) Ngay từ đầu, người ta hiểu rằng chỉ bằng cách siết chặt hơn những mối quan hệ chân thật của tình bạn thì mới có thể chuẩn bị và đồng hành cùng người khác trên con đường của họ, một con đường được bắt đầu từ sự hoán cải, ngang qua sự khám phá vẻ đẹp của một cuộc sống trong ân sủng của Thiên Chúa, và đi đến niềm vui trở thành tông đồ trong cuộc sống hàng ngày."

Đức Thánh Cha Phanxicô cũng củng cố phương cách của tình bạn, "sự khao khát mãnh liệt cho tình bạn với Thiên Chúa" và cho chúng ta biết rằng "Chính sự ra đi không mệt mỏi để gặp gỡ và siết chặt hơn những mối quan hệ của tình bạn mà chúng ta có thể truyền giáo cho những người đang xa rời."

Trong diễn văn viết tay của Ngài khi còn là Hồng Y Jorge Maria Bergoglio, và khi kết thúc Ngài đã đưa lại cho Đức Hồng Y của Havana, và cho đến hôm nay diễn văn này vẫn còn được bảo tồn như là một tài liệu lịch sử và theo sự quan phòng của Chúa "Sự liên hệ đã được thực hiện để truyền giáo. Đó là lý do mà Giáo Hội là Giáo Hội. Một niềm vui ngọt ngào và an ủi của truyền giáo." Đó cũng là một Chúa Giêsu Kitô đã mang chúng ta thoát ra khỏi bản thân của mình. 1) Truyền giáo bao hàm sự nhiệt thành tông đồ. Truyền giáo bao hàm trong Giáo Hội sự dũng cảm thoát ra khỏi bản thân của mình để đến với các vùng ngoại vi, không chỉ là những vùng địa lý, nhưng còn là những vùng ngoại vi hiện hữu: nơi của bí ẩn về những người tội lỗi, của nỗi đau, của sự bất công, của sự ngu muội và loại trừ tôn giáo, của những suy nghĩ, của sự đau khổ 2) Khi Giáo Hội không thoát ra khỏi bản thân mình để truyền giáo, nó sẽ trở thành tự nói về mình và từ đó trở nên bệnh

hoạn. Những tệ nạn mà qua thời gian đã diễn ra trong các cơ sở của Giáo Hội đều có cội rễ từ sự tự nói về mình, một loại thần học chỉ biết về mình. 3) Giáo hội, khi tự nói về mình mà không nhận ra điều đó, và tin rằng nó có ánh sáng riêng của nó; nó sẽ không còn là mặt trăng màu nhiệm nữa, mà sẽ nhường chỗ cho sự dữ khủng khiếp đó là một tâm linh mang tính trần tục. Sống để vinh danh lẫn nhau. Nói một cách đơn giản, có hai hình ảnh của Giáo Hội: một Giáo Hội truyền giáo thoát ra khỏi chính nó và một Giáo Hội trần tục sống trong nó, cho chính nó. Điều này sẽ soi sáng cho những thay đổi và cải cách có thể xảy ra cho sự cứu rỗi các linh hồn; 4) Suy nghĩ về Đức Giáo Hoàng kế vị: một người từ việc chiêm ngắm và tôn thờ Chúa Giêsu Kitô, giúp Giáo Hội thoát ra khỏi mình để đi tới những ngoại vi hiện hữu, để giúp Giáo Hội trở thành một bà mẹ sinh hoa kết trái sống "niềm vui ngọt ngào và an ủi của truyền giáo"

Lời giáo huấn của Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã áp dụng một cách hoàn hảo cho Cursillo: "**Thời điểm cho Cursillo đã đến.**" Chúng ta phải thoát ra khỏi chính mình, ra khỏi sự tự nói về mình, để gặp gỡ các ngoại vi hiện hữu.

Trong Ultreya châu Âu tổ chức ở Rôma, Đức Giáo hoàng Phanxicô đã nhắc nhở chúng ta về niềm vui và sức quyến rũ của những khoảnh khắc đầu tiên của Phong trào Cursillo, về sự khám phá cá nhân về vẻ đẹp của tình yêu Thiên Chúa đối với chúng ta và trong chúng ta. Để được tái sinh trong Tình yêu của giờ đầu tiên này và để trở lại liên tục và mãi mãi với các nguồn của đặc sủng để đổi mới chúng ta trong tình bạn là sự kêu gọi thiết thân của Đức Thánh Cha Phanxicô. Cũng trong Ultreya châu Âu này, Đức Thánh Cha đã nhắc nhở chúng ta rằng trong các hoạt động loan báo Tin Mừng, điều quan trọng là phải đồng hành trên con đường tình bạn chân thật để tạo ra trong một môi trường thân tình và tin tưởng việc chia sẻ "kho báu" của đức tin, "viên ngọc trai" của ân sủng của Thiên Chúa. Chỉ trong tình bạn đích thực, chúng ta mới có thể chia sẻ bí mật tuyệt vời về hạnh phúc của chúng ta - Chúa Giêsu Kitô.

Không có việc thỉnh cầu người khác theo đạo nhưng luôn luôn với sự tự do của họ, Thời điểm cho Cursillo đã đến!

3. Trong đoạn Phúc Âm Thánh Luca mà chúng ta đã nghe vài phút trước đây, chúng ta gặp gỡ Đức Maria trong bài ca Ngợi Khen (Magnificat) của Mẹ, một sự cử hành hân hoan, và tóm tắt lại Lịch Sử Cứu Rỗi. Mẹ Maria đã hát về những phép lạ mà Chúa đã thực hiện nơi Mẹ và từ thế hệ này sang thế hệ khác cho đến tận căn nguyên, luôn luôn nhấn mạnh về sự trung tín của Chúa trong Lời Hứa của Ngài. Câu chuyện mà Đức Mẹ ca hát và tán tụng trong từng bước khác nhau của nó đã được Thiên Chúa liên tục dẫn dắt theo các tiêu chuẩn của Lòng Thương Xót khi mà những người khiêm nhường và khó nghèo được nâng cao lên.

Có biết bao ân sủng chúng ta nhận lãnh để cùng với Mẹ Maria cảm tạ Thiên Chúa trong kinh Ngợi Khen (Magnificat) của Mẹ!

Trong Đại hội Ultreya thế giới lần này, chúng ta cảm tạ Thiên Chúa về người tiên khởi của Phong trào: ông Eduardo Bonín, Sebastián Gayá, và ĐGM Hervas, cũng như tất cả những người đã mang đặc sủng này cho hàng chục quốc gia và cho mọi người. Chúng ta cảm tạ Thiên Chúa cho hàng triệu người nam nữ, một ngày nào đó, đã sống qua ba ngày và đã nhận ra chính mình, đã nhận ra Thiên Chúa và người khác.



Cùng với Đức Maria, chúng ta hãy cất lên bài ca Ngợi Khen (Magnificat) về ba cuộc gặp gỡ được cử hành trong khoá Cursillo của chúng ta ở mọi quốc gia nơi chúng ta sống:

Mẹ gặp gỡ chính mình: Linh hồn tôi tung hô Chúa, thần trí tôi vui mừng trong Thiên Chúa, Đấng Cứu Độ tôi. Chúa đã nhìn đến phận hèn tôi tá Ngài; Từ đây muôn đời sẽ gọi tôi là có phúc. Đấng Toàn Năng đã làm việc kỳ diệu cho tôi. Danh Ngài làThánh!

Gặp gỡ Thiên Chúa: Lòng thương xót của Ngài trải qua từ đời nọ đến đời kia, đối với những kẻ kính sợ Ngài. Chúa giơ tay biểu dương sức mạnh, dẹp tan phường lòng trí kiêu căng. Chúa hạ bệ những ai quyền thế, Ngài nâng cao mọi kẻ khiêm nhường.

Gặp gỡ những người khác: Kẻ đói nghèo, Chúa ban của đầy dư, người giàu có lại đuổi về tay trắng. Chúa độ trì Ítraen, tôi tớ của Ngài, như đã hứa cùng cha ông chúng ta, vì Ngài nhớ lại lòng thương xót dành cho tổ phụ Ápraham và cho con cháu đến muôn đời.”

### **Chúng Tôi của Giám mục Francisco**

Tôi sống khóa Cursillo của tôi vào tháng 2 năm 1986 tại Tổng Giáo Phận Évora, Bồ Đào Nha. Lúc đó tôi là Phó Tế với ý tưởng trở thành linh mục. Tôi đã được thụ phong chức linh mục một vài tháng sau đó, ngày 29 tháng 6 năm 86. Điều làm tôi ấn tượng nhất về PT Cursillo là những chứng từ của đội ngũ Trợ Tá, các nhà giáo dân lãnh đạo: qua sự cống hiến, sự đoàn kết và niềm vui của họ. Họ đã đánh động tôi rất nhiều qua lời tuyên xưng của họ. Tôi là một sinh viên năm thứ sáu thần học tại trường Cao Đẳng, nhưng một câu hỏi bắt đầu làm cho tôi lo lắng, "bạn có sống tất cả những gì bạn biết không?"

Cũng như những người khác trong Khóa Cursillo, tôi đã đi xưng tội và đã sống trong sự hoán cải sâu xa, đó là SỰ BAO BỌC CỦA CHÚA KITÔ được biểu lộ như là một thực tại quan trọng của cuộc sống chứ không phải là một tập hợp các lý thuyết đã được khai triển, được trình bày một cách khoa học, mà đó là một kinh nghiệm gặp gỡ Chúa Kitô. Trong ba ngày đó, tôi khám phá ra rằng Ngài thật sống động và yêu thương tôi cách riêng; rằng tôi có thể tin tưởng vào một nhóm giáo dân để làm việc cùng nhau trong việc xây dựng một nhà thờ mới đáng tin cậy; rằng có một nhu cầu lớn về những cá nhân cụ thể (có thực) chứ không chỉ về các cấu trúc của Giáo Hội.

Sau đó, tôi được bổ nhiệm làm linh mục ở tuổi 25. Tôi là linh mục đầu tiên của một nhà thờ mới được hình thành, không có cấu trúc vật chất cũng như tinh thần. Mọi thứ bắt đầu từ con số không. 13.000 người không có nhà thờ lẫn linh mục bắt đầu có một linh mục mà không có nhà thờ, chỉ có giáo dân, một số có thiện chí. Chính nhờ những người nam nữ có thiện chí qua sự trợ giúp của các khóa Cursillo dành cho người lớn và cho thanh niên mà mọi thứ được bắt đầu. 28 năm làm việc để xây dựng một Cộng đồng trong bối cảnh của Tổng Giáo Phận Évora, kết quả đã có 2 linh mục trẻ, 2 nữ tu, 1 nhà truyền giáo và hai nữ giáo dân tận hiến.

Hàng tháng, giáo xứ phục vụ 20.000 bữa ăn cho trẻ em, thanh niên, người lớn và các gia đình có nhu cầu với sự giúp đỡ của 60 nhân viên. Chủ yếu đó là công việc của các khóa cursillos và của các anh chị em cursillista của chúng ta.

Về tất cả những gì tôi đã sống, phải nói rằng tôi tin tưởng vào việc Phúc âm hóa và giá trị nhân văn của Phong Trào Cursillo Công Giáo. Cảm ơn các bạn đã cho tôi cơ hội bằng cách mời tôi tham gia vào sự kiện quan trọng này. Cảm ơn anh Juan Ruiz!

Magnificat! Ngợi khen Thiên Chúa về những người tiên phong của Phong trào Cursillo: sự trung thành của Eduardo Bonnín Aguiló đối với đặc sủng mà ông nhận được. Với sự trung thành của Lm. Sebastián Gaya trong sứ mệnh mà ngài đã nhận như là vị linh hướng đầu tiên của PT Cursillo. Đối với Đức Gm Hervas, ngài là giám mục của Mallorca, đã nhận ra, ban phước và quảng bá bằng cả hai tay. Đối với Lm. Juan Capó, nhà thần học đầu tiên của PT Cursillo và là người đầu tiên chịu trách nhiệm cho các Rollo Nguyễn Gẫm.

Magnificat! Ngợi khen Thiên Chúa về sự hiệp nhất của những người này trong Thiên Chúa và của Giáo Hội. Lạy Chúa, xin cho chúng con cái đơn vị mà Bonnín, Lm Gaya và Gm Hervas đã luôn luôn biết cách làm thế nào để sống.

Magnificat! Tạ ơn Thiên Chúa về việc mở rộng các khóa Cursillo trên toàn nước Mỹ. Cũng như sự mở rộng các Khóa Cursillo ở Châu Mỹ Latinh và Vùng Bắc Mỹ.

Magnificat! Tạ ơn Chúa vì sự phong phú của các khóa Cursillo bằng tiếng Tây Ban Nha đã được chào đón rộng rãi ở Hoa Kỳ.

Magnificat! Tạ ơn Chúa đối với các khóa Cursillo tiếng Anh, Hàn Quốc, Việt Nam, Phi Luật Tân, Trung Quốc và Bồ Đào Nha.

Magnificat! Tạ ơn Chúa về cuộc gặp gỡ tuyệt vời này và mỗi Hội Nhóm, mỗi Ultreyas và mỗi Trường Lãnh Đạo.

Magnificat! Tạ ơn Chúa đối với mỗi người trong anh chị em, các anh chị em thân mến, về công việc của anh chị em trong thời kỳ Tiền Cursillo trong môi trường của anh chị em, chắc chắn rằng Tiền Cursillo của quý anh chị là Hậu Cursillo của người khác.

Luôn luôn vượt xa hơn, chúng ta hãy đi trên biển cả với kiềng ba chân, Sùng đạo, Học đạo và Hành đạo.

De Colores!